

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày 17 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình La.

2. Bà Hoàng Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 12/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 04/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1989, tại xã Đình C, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết Đ1 và bà Trần Thị T; vợ Vũ Thị S và 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Tại bản án số 63/2019/HS-ST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt Nguyễn Xuân Đ 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Bản án số 61/2014/HS-ST ngày 23/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Xuân Đ 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 14/11/2018, Công an thành phố Vĩnh Yên quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 200.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 13/12/2018, Công an huyện Yên Lạc quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Viết Đ1, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 28/7/2020, Nguyễn Xuân Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19K1 - 8498 đi bắt ốc tại các con kênh, mương trên địa bàn huyện L và huyện TD. Khi đi, Đ mang theo một thùng tôn tự chế, 01 chiếc nhủi ốc bằng tre, 01 bao tải xác rắn màu trắng, 01 bật lửa gas. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Đ đang bắt ốc tại con mương gần trang trại nhà ông Nguyễn Xuân H ở thôn Tân T1, xã T2, huyện TD thì nhìn thấy 01 con gà trống, loại gà chọi, màu lông xám đang đứng ở bờ mương. Quan sát thấy không có người trông coi, Đ nảy sinh ý định trộm cắp gà nên tiến gần tới vị trí con gà đang đứng cầm nhủi ốc hót con gà vào bên trong rồi bắt gà cho vào bao tải xác rắn. Đ dùng bật lửa đốt thùng các lỗ nhỏ trên bao tải để tạo khe hở cho gà không bị ngạt, rồi để bao tải đựng gà vào trong chậu tôn tự chế buộc trên xe máy. Khi Đ chuẩn bị bỏ đi thì bị ông H phát hiện, giữ lại và trình báo Công an xã T2 và Công an huyện Tam Dương.

Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Dương kết luận: 01 con gà chọi, loại gà trống, màu lông xám, trọng lượng 2,7 kg có trị giá 324.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKSTD ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố Nguyễn Xuân Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đ từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 12 giờ ngày 28/7/2020, Nguyễn Xuân Đ có hành vi lén lút trộm cắp 01 con gà chọi, loại gà trống, màu lông xám, trọng lượng 2,7kg có trị giá 324.000 đồng của gia đình ông Nguyễn Xuân H ở thôn T1, xã T2, huyện TD. Mặc dù, trị giá tài sản do bị cáo Đ chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo Đ có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nên hành vi của Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội

“Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án, cụ thể như sau: Tại bản án số 63/2019/HS-ST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt Nguyễn Xuân Đ 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/5/2020 Đ chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án. Tuy nhiên, tính đến ngày 28/7/2020 Đ chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, ngày 23/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Xuân Đ 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 14/11/2018, Công an thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 200.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 13/12/2018, Công an huyện Yên Lạc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bản án và các quyết định xử phạt hành chính Đ đã chấp hành xong. Như vậy, bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ mà đã nhiều lần bị xét xử, xử phạt hành chính và cũng đã được cải tạo giáo dục trong trại giam nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng... Tuy nhiên, các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Xuân H đã nhận lại tài sản, không đề nghị bị cáo phải bồi thường, do vậy về dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Viết Đ1: Quá trình điều tra xác định ông Đ1 không biết việc bị cáo Đ sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19K1 - 8498 để đi trộm cắp tài sản, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý với ông Đ1 là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con gà chọi, loại gà trống, màu lông xám, trọng lượng 2,7 kg là tài sản của ông Nguyễn Xuân H nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H; 01 chậu tôn tự chế; 01 bật lửa gas màu tím; 01 chiếc nhui đánh ốc bằng tre; 01 bao tải xác rắn màu trắng là tài sản của Đ sử dụng vào việc phạm tội, các tài sản trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát: 19K1- 8498 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Viết Đ1, tại phiên tòa ông Đ1 cũng đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô này nên trả lại cho ông Đ1 quản lý, sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 07 (Bảy) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải xác rắn màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa gas màu tím, đã qua sử dụng; 01 chiếc chậu bằng tôn tự chế, đã qua sử dụng và 01 chiếc nhui đánh ốc bằng tre, đã qua sử dụng.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xám, biển kiểm soát: 19K1 - 8498 cho ông Nguyễn Viết Đ1 quản lý sử dụng.

(Nhu biên bản giao nhận vật chứng tài sản đề ngày 15/12/2020)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoài